

**TRƯỜNG THCS & THPT LƯƠNG THẾ VINH****ĐỀ KHẢO SÁT CHẤT LƯỢNG***Năm học: 2026 – 2027***Môn thi: TOÁN LỚP 6***Thời gian làm bài: 90 phút***Phần I. Câu hỏi trắc nghiệm (2 điểm)** Chọn đáp án đúng trong các câu sau:**Câu 1.** Có bao nhiêu số tự nhiên có hai chữ số?

- A) 9 B) 10 C) 90 D) 81

Câu 2. Kết quả của phép tính $XXIV + VII - XII =$ được viết trong hệ thập phân là:

- A) 14 B) 16 C) 18 D) 20

Câu 3. Số tự nhiên nhỏ nhất có ba chữ số khác nhau là:

- A) 100 B) 102 C) 123 D) 101

Câu 4. Cho tập hợp $B = \{x \in \mathbb{N} \mid 5 < x \leq 10\}$. Tổng các phần tử của tập hợp B là:

- A) 35 B) 40 C) 31 D) 46

Câu 5. Số tự nhiên liền trước của số 456 là:

- A) 455 B) 457 C) 454 D) 458

Câu 6. Tổng số đo các góc của một hình chữ nhật là:

- A) 180° B) 90° C) 270° D) 360°

Câu 7. Tổng của số tự nhiên chẵn lớn nhất có 2 chữ số và số tự nhiên nhỏ nhất có 3 chữ số là:

- A) 190 B) 195 C) 198 D) 199

Câu 8. Một hình vuông có chu vi là 20cm thì diện tích của nó là:

- A) 16 cm. B) 25 cm^2 . C) 16 cm^2 . D) 25 cm.

Phần II. Bài tập tự luận (8 điểm)**Bài 1 (1,5 điểm)**

a) Bằng cách liệt kê các phần tử, hãy viết tập hợp A các chữ cái tiếng Việt trong câu:

“ EM YÊU TRƯỜNG EM ”.

b) Em hãy di chuyển một que diêm để được phép tính đúng và viết lại phép tính đúng đó

(coi mỗi nét của các số là một que diêm): $XXVIII - LX = XVII$

c) Bạn Chi mua 5 cái bút và 12 quyển vở hết tất cả 232 nghìn đồng. Biết giá một quyển vở gấp đôi giá một cái bút, hỏi giá bán một cái bút là bao nhiêu tiền?

Bài 2 (2,0 điểm) Thực hiện phép tính:

a) $26 + 82 + 74 + 18$

b) $25.72 + 28.5^2$

b) $25. \left[(8^8 : 8^6 - 60) . 5 - 4^2 \right] - 3^3 . 12^0$

Bài 3 (1,5 điểm) Tìm số tự nhiên x , biết:

a) $6^2 - x = 5.4$

b) $225 - 2.(3^x + 9) = 45$

c) $(x+2) + (x+4) + (x+6) + \dots + (x+18) + (x+20) = 260$

Bài 4 (2,5 điểm)

1) Nhà bác Dũng có một hình thửa ruộng hình chữ nhật có chiều rộng là 16m, chiều dài gấp đôi chiều rộng.

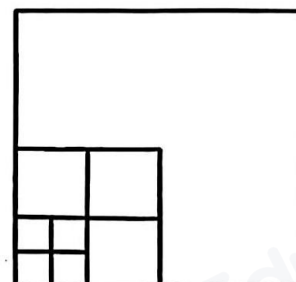
a) Tính diện tích hình thửa ruộng đó.

b) Năm vừa rồi, bác Dũng trồng rau an toàn theo tiêu chuẩn VietGAP trên thửa ruộng đó và cho thu hoạch tốt, trung bình mỗi mét vuông thu được 3 ki-lô-gam rau (trong một vụ canh tác) và bán được 25 nghìn đồng một ki-lô-gam. Tính tổng số tiền bác thu được trong một vụ canh tác trên thửa ruộng đó.

2) Cho hình vẽ bên:

a) Có bao nhiêu hình vuông trên hình vẽ?

b) Biết mỗi hình vuông nhỏ nhất có chu vi là 8 cm. Tính tổng diện tích các hình vuông có trên hình.



Bài 5 (0,5 điểm) Tìm một số tự nhiên có ba chữ số, biết rằng tổng của số tự nhiên đó và các chữ số của nó bằng 1012.

----- Hết -----

	ĐÁP ÁN	BIỂU ĐIỂM
Phần I (2 điểm)	Mỗi câu đúng được 0,25 điểm Câu 1 - C Câu 2 - C Câu 3 - B Câu 4 - B Câu 5 - A Câu 6 - D Câu 7 - C Câu 8 - B	2,0
Phần II (8 điểm)		
Bài 1 (1,5 điểm)	a) $A = \{E; M; Y; \tilde{E}; U; T; R; \tilde{U}; O; N; G\}$	0,5
	b) Phép tính đúng: $XXVIII - XI = XVII$	0,5
	Giá 12 quyển vở bằng giá 24 cái bút	0,25
	Giá một cái bút là: $232: (5+24) = 8$ (nghìn đồng)	0,25
Bài 2 (2,0 điểm)	a) $= (26 + 74) + (82 + 18)$ $= 100 + 100 = 200$	0,25 0,5
	b) $= 25.72 + 25.28 = 25.(72 + 28)$ $= 25.100 = 2500$	0,25 0,5
	c) $= 25.[(8^2 - 60).5 - 16] - 27.1 = 25.[(64 - 60).5 - 16] - 27$ $= 25.[4.5 - 16] - 27 = 25.4 - 27 = 73$	0,25 0,25
Bài 3 (1,5 điểm)	a) $36 - x = 20$ $x = 36 - 20 = 16$	0,25 0,25
	b) $2.(3^x + 9) = 225 - 45$ $2.(3^x + 9) = 180$ $3^x + 9 = 90$ $x = 4$	0,25 0,25
	c) $10x + (2 + 4 + 6 + \dots + 18 + 20) = 260$ $10x + 110 = 260$ $x = 15$	0,25 0,25
Bài 4 (2,5 điểm)	1a) Chiều dài là: $16.2 = 32$ m Diện tích là: $16.32 = 512$ m ²	0,25 0,25
	1b) Khối lượng rau thu được là: $512.3 = 1536$ kg Số tiền thu được là: $1536.25 = 38\ 400$ nghìn đồng	0,5 0,5
	2a) Số hình vuông : 10 hình	0,5
	2b) Cạnh của các hình vuông lần lượt là : 2; 4; 8 và 16 cm	0,25
	Tổng diện tích các hình vuông là $4.2^2 + 4.4^2 + 8^2 + 16^2 = 400$ (cm ²)	0,25
Bài 5 (0,5 điểm)	Tìm được số 992	0,5